TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122 /2019/HSST
Ngày: 22/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà ***Vũ Thị Thu Thủy***

Các Hội thẩm nhân dân: Ông ***Nguyễn Hữu Trọng.***

Bà ***Nguyễn Thị Thanh Hà.***

- Thư ký phiên toà: **Ông Tô Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Ông Trịnh Minh Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2019/TLST - HS ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXXST - HS ngày 08/11/2019 đối với bị cáo:

VŨ VIẾT C, sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Viết B (đã chết) và bà Phùng Thị D, sinh năm 1966; vợ: chưa; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại bản án HSST số 07 ngày 28/1/2015, TAND huyện huyện Chương Mỹ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tài sản chiếm đoạt là 14.500.000 đồng. Ngày 26/4/2015 ra trại. Ngày 21/5/2015 đã nộp án phí.

- Tại bản án HSST số 281 ngày 22/06/2016 TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 32 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 06/10/2018 ra trại, chưa nộp án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội.

Danh chỉ bản số 446 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 16/8/2019.

Bị hại: **Anh Hà Huy T,** sinh năm 1979 *(vắng mặt).*

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/08/2019, Vũ Viết C đi bộ từ nhà đến thôn A 1, xã H, huyện Chương Mỹ xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua nhà bà Bùi Thị L ở thôn A 1, xã H, huyện Chương Mỹ, C, thấy có nhiều người hái sấu bị cáo vào xem và nhìn thấy trong sân nhà bà L dựng 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Dream, mầu sơn tím BKS 33 F2– 721 của anh Hà Huy T ở: xóm Đ, xã T, huyện Chương Mỹ là con rể bà L để ở đó, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên nảy sinh ý đồ trộm cắp, do có đông người nên không trộm cắp được. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C quay lại nhà bà L, C thấy cửa cổng mở, xe môtô BKS 33 F2– 721 vẫn dựng trong sân, không có ai ở nhà. C đi bộ vào dắt xe ra cổng rồi nổ máy đi đến khu vực khối 2 thuộc phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, C gặp và bán xe cho một 01 thanh niên tên "Ku" nhà ở gần chợ Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá là 1.400.000 đồng. Số tiền bán xe C tiêu sài cá nhân hết. Sau khi bị mất xe môtô BKS 33 F2– 721, sáng ngày 08/8/2019 bà L đã có đơn trình báo Công an xã H đề nghị giải quyết, Công an xã H chuyển CQĐT Công an huyện Chương Mỹ giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, do lo sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên hồi 11giờ ngày 08/08/2019, Vũ Viết C đến CQĐT Công an huyện huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã đã ra thông báo truy tìm xe vật chứng và đã phát hiện chiếc xe trên bỏ tại khu vực vườn hoa Hà Đông.

Vật chứng thu giữ: 01 xe môtô nhãn hiệu Dream màu sơn tím, BKS: 33 F2– 721

Tại kết luận định giá tài sản số: 96/KL-HĐĐG ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chương Mỹ định giá xe môtô nhãn hiệu Dream màu sơn tím BKS: 33 F2– 721 trị giá **6.500.000 đồng.**

Về trách nhiệm dân sự :

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Hà Huy T chiếc xe môtô trên, anh Hà Huy T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu C phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo Vũ Viết C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng :

- *Áp dụng*: Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Hình phạt chính*: Phạt Vũ Viết C từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

-*Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét;

- *Truy thu của bị cáo 1.400.000đ sung quỹ Nhà nước.*

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự , thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Người bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ , trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của bị hại, nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 20 giờ ngày 07/8/2019 lợi dụng sơ hở của gia đình nhà bà Bùi Thị L ở thôn A 1, xã H, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội , nên Vũ Viết C đã có hành vi lén lút vào trong sân nhà bà L trộm cắp xe môtô nhãn hiệu Dream màu sơn tím BKS: 33 F2– 721 của anh Hà Huy T (là con rể bà L) trị giá 6.500.000đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của

người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Vũ Viết C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 07, ngày 28/1/2015, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt **06** tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"*, chấp hành hình phạt tù xong ngày *26/4/2015, nộp án phí ngày 21/5/2015,* bị cáo chưa được xóa án tích. Ngày 05/4/2016 lại phạm tội, *ngày* 22*/6/2016*, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội phạt 32 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp tái phạm, cũng chưa được xóa án tích ngày 07/8/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội " *Trộm cắp tài sản***"** (lỗi cố ý) nên lần phạm tội này của bị cáo Vũ Viết C thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự là căn cứ định khung theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tốVũ Viết C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[*2.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo bị phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" vớitình tiết định khung "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Hình phạt bổ xung: Xét bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại Khoản 5 Điều 173 BLHS 2015.

***[**2.4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng*: Ngày 08/10/2019, Cơ quan Điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Hà Huy T, anh T không đề nghị bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo bán xe máy trộm cắp cho 1 thanh niên thu lời bất chính 1.400.000 đồng đã sử dụng riêng, cần truy thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì vậy chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo theo tội danh quy định Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng như đề nghị trong bản luận tội là có căn cứ đúng pháp luật.

[2.5] Về án phí: Bị cáo tuyên có tội phải chịu án phí theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Viết C** phạm tội *"**Trộm cắp tài sản**"*.

2.Áp dụng: Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

3. Phạt: Bị cáo Vũ Viết C **27** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **08/8/2019.**

4. Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu của bị cáo số tiền 1.400.000đ sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra Quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

5**. Về án phí**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Trại tạm giam số 2 CA TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Thu Thủy